

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Khối ngoại nâng đỡ chỉ số

Chỉ số mở cửa phiên giao dịch với gap giảm 5.83 điểm nối tiếp đà điều chỉnh của phiên trước. Áp lực bán đè nặng nhóm cổ phiếu bất động sản và ngân hàng dẫn đến chỉ số có thời điểm giảm hơn 30 điểm. Nhờ lực đỡ của khối ngoại trong phiên chiều, chỉ số của sự hồi phục ấn tượng và đóng cửa trên ngưỡng tham chiếu. Thị trường có phiên hồi phục với thanh khoản cao nhất trong tháng.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index đóng cửa tăng nhẹ 0.30 điểm (+0.02%), đạt 1,913.23 điểm; HNX-Index tăng 1.83 điểm (+0.71%), đạt 261.33 điểm. Thanh khoản thị trường trong phiên hồi phục ấn tượng tăng mạnh so với các phiên trước do áp lực chốt lời lớn trong phiên sáng. Thanh khoản trên mức trung bình 20 phiên, ở mức 34.3 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 1,370.1 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại tiếp tục bán ròng nhẹ 4 tỷ đồng trong phiên hôm nay, trong đó giá trị bán ròng lớn nhất là MBB, ACB, và VNM. Ngược lại, VCB, VIC và FPT là những cổ phiếu được mua ròng tiêu biểu.

VIC (+0.71%), VHM (+1.85%), và GAS (+3.70%) là ba cổ phiếu đóng góp lớn nhất vào đà hồi phục của thị trường. Ở chiều ngược lại, CTG (-1.68%), HDB (-3.37%), và MBB (-1.80%) là ba cổ phiếu đã gây áp lực lên thị trường.

Bất động sản, Phần mềm, và Năng lượng là các nhóm ngành tác động tích cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là VIC, FPT, và BSR.

Góc nhìn kỹ thuật: Một nhịp bán tháo mạnh trong phiên khi VN-Index tiến sát vùng đỉnh lịch sử đã thu hút dòng vốn ngoại quay trở lại thị trường, với giá trị bán ròng thu hẹp đáng kể từ hơn 666 tỷ đồng vào cuối phiên sáng xuống chỉ còn hơn 4 tỷ đồng khi kết phiên. Có thời điểm VN-Index giảm hơn 50 điểm, kiểm định vùng 1,850 điểm, nơi lực cầu bắt đáy xuất hiện trở lại khi nhiều cổ phiếu quay về mặt bằng định giá tương đương giai đoạn đầu cuộc chiến Mỹ - Iran. Lực cầu mạnh nhanh chóng giúp chỉ số hồi phục về gần mức giá mở cửa, qua đó hình thành cây nến rút chân dài vào cuối phiên. Diễn biến hiện tại vẫn phù hợp với kịch bản cơ sở của chúng tôi, khi thị trường tiếp tục tích lũy trong vùng 1,850-1,950 điểm và chờ đợi một nhóm ngành dẫn dắt xuất hiện để tạo động lực cho xu hướng tiếp theo. Về mặt kỹ thuật, VN-Index đóng cửa trên cả MA20 và MA50, dù trong phiên có thời điểm giảm xuống dưới MA20. RSI hạ nhiệt về quanh mức 64, cho thấy động lượng tăng đã phần nào dịu lại sau nhịp tăng gần đây. Thanh khoản cải thiện đáng kể, phản ánh sự tham gia tích cực hơn của dòng tiền và tâm lý giao dịch sôi động trở lại của nhà đầu tư.

Ở trường hợp cơ sở: Thỏa thuận ngừng bắn giúp cải thiện tâm lý nhà đầu tư nhưng hai bên vẫn chưa tiến tới một thỏa thuận chấm dứt hẳn chiến tranh. Thiếu chất xúc tác khiến VN-Index vẫn đang đi ngang quanh vùng đỉnh cũ 1,850-1,950 điểm. Tuy vậy, chúng tôi cho rằng, nếu tin địa chính trị ủng hộ khiến giá dầu giảm mạnh, dòng tiền sẽ mau chóng quay lại với thị trường.

Ở trường hợp tiêu cực: Việc gián đoạn kéo dài tại eo biển Hormuz có thể tiếp tục thắt chặt nguồn cung dầu toàn cầu, khiến giá dầu duy trì ở mức cao trong thời gian dài. Kịch bản này làm gia tăng rủi ro stagflation (lạm phát cao đi kèm tăng trưởng kinh tế thấp). Trong lịch sử, mỗi trường hợp vậy thường không thuận lợi cho thị trường cổ phiếu, và có thể khiến VN-Index đối mặt với một nhịp điều chỉnh sâu hơn. Trong trường hợp thị trường tiếp tục đánh mất vùng hỗ trợ 1,580 điểm chốt khoát, đi kèm đó là những phiên phục hồi yếu, khi đó xu hướng giảm có thể tiếp tục được củng cố.

Chiến lược: Giai đoạn này, nhà đầu tư có thể tập trung lựa chọn các cổ phiếu cấu trúc giá tích lũy đi ngang và kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt thay vì chỉ tập trung nhìn vào biến động của chỉ số VN-Index (tăng điểm thời gian qua do tác động lớn từ nhóm VIC group). Theo quan sát của chúng tôi, nhiều cổ phiếu nhóm ngành như bất động sản, ngân hàng, vật liệu xây dựng hay chứng khoán... có cấu trúc giá tích lũy, kết quả kinh doanh cải thiện và phù hợp để nhà đầu tư giải ngân đón kết quả kinh doanh Q2 và Q3/2026.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,913	0.0	4.1	45.5	15.6	2.2	8,988,906
VN30 Index	2,029	0.1	1.0	44.1	13.5	2.2	6,629,262
VN Midcap	2,209	-1.5	-1.7	18.5	14.1	1.4	1,319,227
VN Smallcap	1,371	-0.8	-3.4	-2.5	13.3	0.9	286,364
HNX Index	261	0.7	1.6	20.0	0.1	1.5	401,298
UpCom	125	-0.8	-3.3	30.8	13.4	1.8	652,872

Nhóm ngành (tỷ đồng)

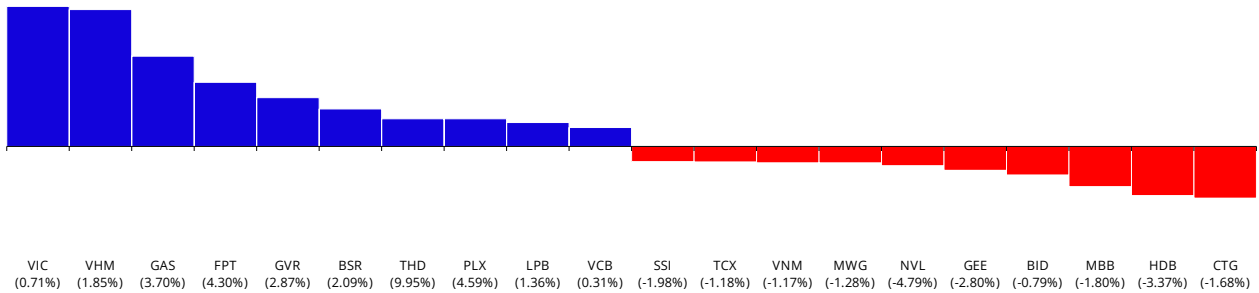
Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-1.1	-10.2	-10.6	1.2	18.3	3.4	154,837
Bảo hiểm	-0.6	-0.8	17.0	1.3	15.5	1.8	65,033
Bất động sản	0.6	6.8	21.0	3.0	36.4	3.8	2,811,439
CNTT	3.9	3.5	-17.8	0.8	14.1	3.0	146,627
Dầu khí	3.3	10.4	19.2	1.4	27.8	2.8	74,282
Dịch vụ tài chính	-2.0	0.6	5.4	1.4	14.6	1.6	257,830
Tiền ích	1.9	8.4	10.5	1.3	15.0	2.1	358,083
Du lịch và Giải trí	-0.8	-4.5	-11.8	1.3	17.1	4.7	174,689
Hàng & DV CN	-0.6	5.2	11.2	1.2	14.4	1.8	187,470
Hàng CN & Gia dụng	0.3	-7.9	-2.0	1.1	10.7	1.6	56,731
Hóa chất	1.7	6.7	26.5	1.2	18.2	1.9	242,352
Ngân hàng	-0.6	1.3	3.5	1.3	9.6	1.6	2,696,637
Ô tô và phụ tùng	-2.6	-5.1	-6.3	1.0	3.4	0.9	14,930
Tài nguyên Cơ bản	-0.3	-6.3	0.1	1.2	14.3	1.4	245,845
Thẩm mỹ & Đồ uống	-1.2	-2.7	-2.8	1.1	15.8	2.4	441,483
Truyền thông	1.7	2.6	-8.0	0.9	24.9	1.0	2,472
Xây dựng và Vật liệu	-0.9	-4.1	-3.2	1.0	11.2	1.3	139,893
Y tế	-0.2	-2.8	-5.9	1.0	18.0	2.0	37,962

Tiền tệ và hàng hóa

Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.	
Dollar index	99	0.1	0.9	1.3	1.6	1.1	-0.7
USD/JPY	159	0.0	0.8	0.2	2.6	1.5	10.1
USD/CNY	7	-0.1	0.2	-0.2	-1.4	-2.6	-5.7
KRW/USD	1,509	-0.2	1.3	2.5	4.3	4.8	8.2
EUR/USD	1	0.2	1.1	1.7	1.7	1.4	-2.6
USD/VND	26,362	0.0	0.1	0.1	1.5	0.2	1.5
Dầu thô	103	-1.4	1.6	14.6	54.6	78.8	64.1
Xăng	362	-2.1	0.0	16.1	81.2	112.2	68.1
Khí đốt	3	-0.8	7.8	14.8	1.3	-16.2	-9.9
Coal	132	-0.1	-0.1	0.1	14.0	23.2	33.4
Vàng	4,482	0.0	-4.4	-7.0	-12.2	3.8	36.2
Thép cuộn TQ	3,437	-0.2	-1.3	3.3	5.6	5.1	4.1

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

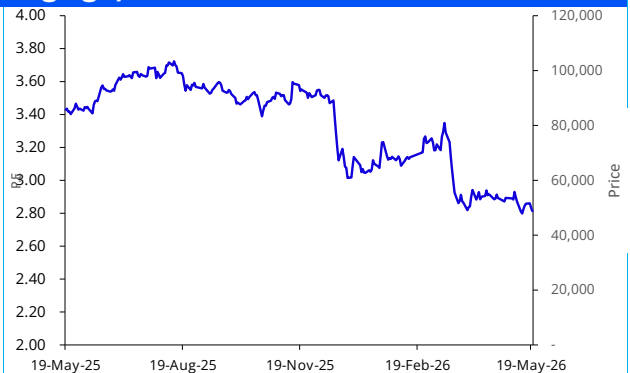
Tin tức nổi bật

- TAL – Bất động sản:** Taseco Land dự kiến phát hành thêm 144 triệu cổ phiếu để trả cổ tức và thưởng cổ phiếu, nâng vốn điều lệ từ 3,600 tỷ đồng lên 5,040 tỷ đồng. Ngày đăng ký cuối cùng là 28/5/2026.
- AGR – Ngân hàng:** Agribank dự kiến phát hành tối đa 150 triệu trái phiếu mệnh giá 10,000 đồng/trái phiếu để huy động tối đa 15,000 tỷ đồng, trái phiếu kỳ hạn 10 năm, lãi suất thả nổi, dự kiến chào bán từ quý II-III/2026.
- HVN – Hàng không:** Ngày 19/5, Vietnam Airlines ký thỏa thuận hợp tác với Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia nhằm thúc đẩy ứng dụng AI, Big Data và tự động hóa trong quản trị, khai thác, kỹ thuật, thương mại và dịch vụ giai đoạn 2025-2030.
- PLX – Dầu khí:** Petrolimex dự kiến cung cấp ra thị trường xăng sinh học E10 RON 97 tiêu chuẩn Euro 5 với trị số octane 97, cao cấp hơn xăng E10 RON 95 hiện tại, nhằm phục vụ các phương tiện yêu cầu kỹ thuật cao.
- DXG – Bất động sản:** Ngày 20/05/2026, Tập đoàn Đất Xanh đổi tên thành Công ty Cổ phần BLUEMARQ GROUP, giữ mã DXG trên HoSE, với tổng tài sản hợp nhất hơn 38,100 tỷ đồng và vốn điều lệ trên 11,141 tỷ đồng.
- HAG – Nông nghiệp:** Chủ tịch Đoàn Nguyên Đức đăng ký mua thêm 4 triệu cổ phiếu HAG từ 25/5 đến 23/6/2026, dự kiến nâng tỷ lệ sở hữu lên 25.4% tương ứng 322 triệu cổ phiếu.
- VIC – Đa ngành nghề:** V-Green và Vietnam Post hợp tác lắp đặt hơn 16,000 tủ đổi pin xe máy điện và gần 2.000 trụ sạc ô tô điện tại hơn 13.000 điểm phục vụ trên 34 tỉnh thành, với khoảng cách trung bình giữa các điểm là 2.82 km.
- IMP – Dược:** Ngày 18/05/2026, HĐQT Imexpharm nhận đơn từ nhiệm của 3 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023–2027 gồm ông Woo Sungmin, ông Trương Minh Hùng và ông Chung Suyong, cả ba không nắm giữ cổ phần IMP.
- NVL – Bất động sản:** Novaland chậm thanh toán gần 631.7 tỷ đồng gốc trái phiếu mã NVLH2123014, mới chỉ trả hơn 6.6 tỷ đồng và đang tiếp tục thương thảo với nhà đầu tư về khoản dư nợ này.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ CTCP Tập đoàn Hóa chất Đức Giang – DGC

DGC – Hóa chất: Từ ngày 26/5/2026 cổ phiếu DGC của CTCP Tập đoàn Hóa chất Đức Giang chỉ được giao dịch phiên chiều do chậm nộp báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán quá 45 ngày so với quy định.



Xu hướng dòng tiền

Luán chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	5/19/2026	5/20/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên	
1	Ô tô và phụ tùng	70.0	61	130	76		
2	Công nghệ Thông tin	57.7	869	1,999	1,267		
3	Bất động sản	39.7	3,915	5,648	4,042		
4	Xây dựng và Vật liệu	35.0	1,295	1,645	1,218		
5	Thực phẩm và đồ uống	25.7	977	1,327	1,056		
6	Hóa chất	25.3	1,020	1,107	884		
7	Ngân hàng	24.2	7,461	7,934	6,387		
8	Bảo hiểm	18.9	70	94	79		
9	Bán lẻ	16.9	759	911	779		
10	Dịch vụ tài chính	16.3	3,798	2,800	2,408		
11	Truyền thông	13.8	11	11	10		
12	Tài nguyên Cơ bản	10.6	786	1,204	1,088		
13	Du lịch và Giải trí	4.9	224	244	232		
14	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	3.8	722	700	674		
15	Dầu khí	-1.4	2,487	1,708	1,732		
16	Hàng cá nhân & Gia dụng	-10.9	111	109	122		
17	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-14.2	2,391	1,325	1,545		

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
NVL	Novaland	Bất động sản	15,900	-4.8	-4.8	19.1	88	762.9	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	32,450	-0.5	-3.4	-5.1	22	636.0	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	18,800	-2.3	0.0	-1.1	7	953.9	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	23,700	-2.9	-4.8	-11.6	42	75.8	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	52,300	1.4	-4.0	32.4	(30)	52.3	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KLGD (x1000)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	52,300	1.4	-4.0	25.1	29.5	1469.60	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	14,500	0.0	-0.3	-16.2	-14.1	106.00	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	11,350	-0.4	0.9	15.9	-11.3	159.30	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	5,880	-0.3	-2.0	-3.8	-34.4	68.00	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	20,800	-2.3	-1.0	-6.5	-53.9	130.40	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(296.42)	MSB	VCB	594.26	5/20/2026	3,202.5	3,229.4	-26.9
(226.08)	MBB	VIC	155.40	5/19/2026	3,067.8	3,791.9	-724.0
(171.80)	SSI	GEX	99.88	5/18/2026	2,293.1	2,907.9	-614.9
(140.37)	ACB	VIX	72.17	5/15/2026	2,300.0	3,100.6	-800.6
(114.41)	VPB	BID	65.77	5/14/2026	3,124.8	2,870.9	253.9
(93.35)	MWG	VHM	49.78	5/13/2026	2,852.7	4,323.6	-1,470.9
(89.05)	CTG	GEE	28	5/12/2026	2,255.3	3,076.0	-820.6
(67.33)	STB	GAS	28	5/11/2026	2,721.0	3,743.2	-1,022.3
(64.53)	PVT	PDR	2	5/8/2026	2,559.1	3,447.9	-888.9
(64.02)	HPG	CTR		5/7/2026	3,467.7	3,780.5	-312.9
				5/6/2026	2,815.5	3,918.1	-1,102.6
				5/5/2026	1,962.1	2,957.9	-995.8
				5/4/2026	2,241.7	3,271.8	-1,030.1
				4/29/2026	2,653.1	4,000.2	-1,347.1
				4/28/2026	2,795.2	3,328.4	-533.2
				4/24/2026	1,587.4	3,522.5	-1,935.1

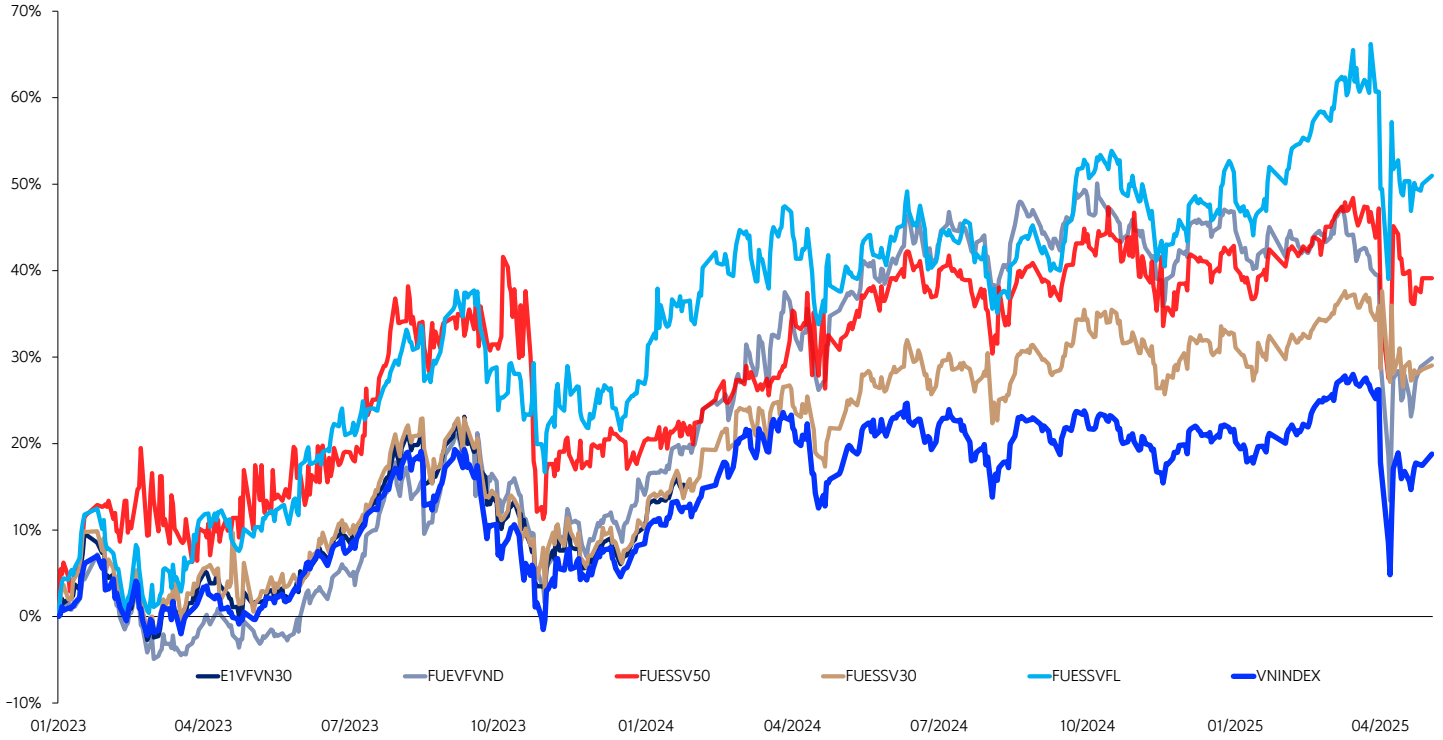
Nguồn: Finpro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	35,930	-0.7%	1.7%	-0.4%	572,700	20.5	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	30,200	-1.3%	2.3%	6.3%	1,900	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	29,600	-1.3%	-0.7%	-2.5%	91,500	2.7	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	35,820	-1.3%	-4.8%	-6.5%	721,600	26.0	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	26,770	-0.5%	3.0%	4.9%	243,100	6.4	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	25,500	0.8%	2.6%	0.0%	36,400	0.9	
7	MAFM VN30 ETF	FUEMAV30	24,920	-0.1%	2.6%	0.4%	4,400	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,400	-2.3%	3.1%	7.6%	1,600	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,900	-0.1%	3.0%	0.9%	51,400	0.7	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	13,760	-0.3%	-7.0%	-7.1%	22,100	0.3	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,730	0.0%	1.7%	0.9%	0	n.a	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,310	-0.4%	-4.2%	-6.1%	4,200	0.1	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,150	0.3%	-0.3%	5.2%	1,000	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,470	n.a	-3.8%	-6.3%	0	n.a	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	11,200	0.0%	0.0%	3.6%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	(188,440)	(123,736)	46.5	20.9	0.9	1.65	2.2	12.5	36.9
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	158,759	-	-	52.4	24.1	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	564,108	3,026	8,589	FALSE	26.6	1.0	1.69	1.4	8.6	86.1
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	11,764,240	507,193	(840,498)	11.6	24.1	0.9	2.21	1.8	10.5	81.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	703,903	-	-	48.8	21.4	0.8	1.52	1.9	12.1	51.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	250,317	(2,513)	18,771	51.3	23.9	0.7	1.85	2.1	12.2	63.5
7	MAFM VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	660,154	(112,928)	(185,851)	46.2	23.6	1.0	1.70	2.0	12.2	65.8
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	64,814	-	-	51.9	55.1	1.0	1.49	1.9	12.0	53.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,624,923	-	(179)	51.4	25.7	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	344,851	(1,384)	(7,174)	21.3	28.5	0.8	1.33	1.5	12.9	39.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	267,123	(19,597)	(19,597)	28.5	27.1	1.0	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VNFD	289,861	(3,077)	(15,935)	11.9	25.6	1.0	2.31	1.8	10.6	87.2
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	25.0	38.2	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	71,985	n.a	n.a	11.5	27.3	0.9	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	VND	n.a	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	15.5	28.2	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.